

Số: /TTr-SVHTT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2024

Dự thảo

TỜ TRÌNH

Đề nghị xây dựng Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về một số chính sách đặc thù đối với huấn luyện viên, vận động viên của Thành phố Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Nghị quyết số 05/2022/QN-HĐND ngày 07 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

Kính gửi: Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020; Luật Thể dục Thể thao ngày 29 tháng 11 năm 2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục Thể thao ngày 14 tháng 6 năm 2018; Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND ngày 07 tháng 4 năm 2022 về một số chính sách đặc thù đối với huấn luyện viên, vận động viên của Thành phố Hồ Chí Minh;

Sở Văn hóa và Thể thao kính trình Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, tham mưu trình Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố chấp thuận đề nghị xây dựng Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về một số chính sách đặc thù đối với huấn luyện viên, vận động viên của Thành phố Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Nghị quyết số 05/2022/QN-HĐND ngày 07 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

1.1. Thực hiện chủ trương của Bộ Chính trị, Thành ủy, chính sách của Nhà nước, Thành phố về phát triển thể dục, thể thao trong giai đoạn mới.

Kết luận số 70-KL/TW ngày 31 tháng 01 năm 2024 của Ban Chấp hành Trung ương về Kết luận của Bộ Chính trị về phát triển thể dục, thể thao trong giai đoạn mới: “Tập trung phát triển thể thao chuyên nghiệp, thể thao thành tích cao, hoàn thiện hệ thống phát hiện, đào tạo vận động viên, thi đấu thể thao chuyên nghiệp, thể thao thành tích cao trình độ quốc gia, quốc tế, nhất là các môn thể

thao Olympic trọng điểm. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng vận động viên, huấn luyện viên, cán bộ thể dục, thể thao đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới. ...

Tăng cường các nguồn lực cho sự nghiệp thể dục, thể thao. Rà soát, hoàn thiện quy hoạch, phát triển mạng lưới thiết chế, cơ sở thể thao đồng bộ, từng bước hiện đại, đạt tiêu chuẩn quốc tế. Ưu tiên đầu tư một số cơ sở trọng điểm về đào tạo, huấn luyện chất lượng cao; hiện đại hóa các trung tâm huấn luyện, cơ sở đào tạo, bồi dưỡng vận động viên, cơ sở nghiên cứu khoa học và y học thể thao. Phát triển thị trường thể thao, thúc đẩy hợp tác công - tư, khuyến khích doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng cơ sở thể thao, tham gia tổ chức thi đấu, đào tạo vận động viên, huấn luyện viên, trọng tài và cung cấp các dịch vụ thể dục, thể thao”.

Thông tri số 32-TT/TU ngày 01 tháng 8 năm 2024 của Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh về việc thực hiện Kết luận số 70-KL/TW ngày 31 tháng 01 năm 2024 của Ban Chấp hành Trung ương về Kết luận của Bộ Chính trị về phát triển thể dục, thể thao trong giai đoạn mới:

“ ...Trong giai đoạn mới, cần có sự tăng cường hơn nữa về đầu tư và quản lý để nâng cao chất lượng và hiệu quả của thể dục, thể thao tại Thành phố, từ đó đáp ứng được nhu cầu và mong muốn của Nhân dân, cũng như góp phần vào sự phát triển toàn diện của Thành phố. Thực hiện Kết luận số 70-KL/TW ngày 31 tháng 01 năm 2024 của Bộ Chính trị về phát triển thể dục, thể thao trong giai đoạn mới (Kết luận số 70-KL/TW) và Hướng dẫn số 144-HD/BTGTW ngày 05 tháng 3 năm 2024 của Ban Tuyên giáo Trung ương triển khai thực hiện Kết luận số 70-KL/TW; đồng thời, để tiếp tục thực hiện đầy đủ và hiệu quả hơn nữa các quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp đã được đề ra trong Nghị quyết số 08-NQ/TW của Bộ Chính trị và Chương trình hành động số 33-CTrHĐ ngày 15 tháng 6 năm 2013 của Thành ủy”.

1.2. Khoản 1 Điều 4 Luật Thể dục Thể thao năm 2006 (sửa đổi, bổ sung năm 2018) quy định Chính sách của Nhà nước về phát triển thể dục, thể thao: *“...Tăng dần đầu tư ngân sách nhà nước, dành quỹ đất và có chính sách phát huy nguồn lực để xây dựng cơ sở vật chất, đào tạo bồi dưỡng nhân lực, phát hiện và bồi dưỡng năng khiếu thể thao để đào tạo thành những tài năng thể thao, nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ nhằm nâng cao chất lượng hoạt động thể dục, thể thao, phát triển một số môn thể thao đạt trình độ thế giới”.*

1.3. Điểm a khoản 1 Điều 5 Nghị định số 84/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ về thí điểm phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực cho chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh quy định: *“Ủy ban nhân dân Thành phố trình Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự,*

an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương, ngân sách trung ương không hỗ trợ”.

1.4. Khoản 4 Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020) quy định: **“Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định: 4. Biện pháp có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương”.**

Khoản 1 Điều 12 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020 quy định: *“văn bản quy phạm pháp luật chỉ được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ bằng văn bản quy phạm pháp luật của chính cơ quan nhà nước đã ban hành văn bản đó...”.*

2. Cơ sở thực tiễn

Ngày 07 tháng 4 năm 2022, Hội đồng nhân dân Thành phố đã ban hành Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND về một số chính sách đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên của Thành phố Hồ Chí Minh.

Sau hơn 2 năm được đưa vào triển khai thực hiện đã tạo ra một động lực rất lớn đối với lực lượng huấn luyện viên, vận động viên Thành phố. Tất cả các chế độ đặc thù đối với các huấn luyện viên, vận động viên Thành phố đều tăng và đáp ứng cũng như khuyến khích được quá trình tập luyện hăng say giành thành tích về cho Thành phố như: chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thuộc đội tuyển năng khiếu thành phố, đội tuyển thể thao người khuyết tật, đội tuyển cấp huyện; chế độ trợ cấp trách nhiệm thường xuyên; chế độ trợ cấp đẳng cấp; chế độ trợ cấp ưu đãi vận động viên tài năng; chế độ khuyến khích đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao tại các giải thể thao cấp thành phố, cấp huyện; chế độ khuyến khích đối với huấn luyện viên, vận động viên tại các giải thể thao cấp quốc gia, quốc tế; chế độ hỗ trợ tiền tiêu vật đối với huấn luyện viên, vận động viên trong thời gian tập huấn, thi đấu tại nước ngoài... Từ khi Nghị quyết ra đời lực lượng thể thao Thành phố đã hạn chế rất nhiều tình trạng chảy máu chất xám, tình trạng lôi kéo vận động viên của một số đơn vị tỉnh thành khác.

Bên cạnh những kết quả đạt được, qua quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND ghi nhận một số nội dung cần sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với xu thế phát triển thể thao thành tích cao của thế giới, khu vực, quốc gia, phù hợp với thế mạnh của thể thao thành tích cao Thành phố và điều kiện thực tiễn của các đơn vị thể thao trên địa bàn Thành phố, cụ thể:

2.1. Chế độ trợ cấp đẳng cấp cho các vận động viên không đủ 12 tháng

Từ khi triển khai thực hiện Nghị quyết 05/2022/NQ-HĐND đến nay Sở đã thực hiện chi chế độ trợ cấp đẳng cấp cho 1128 vận động viên của 25 môn thể thao đạt thành tích tại các giải quốc gia và quốc tế, cụ thể:

STT	Môn	Kiện tướng có huy chương quốc tế	Kiện tướng giải quốc gia	Cấp 1	Cấp 2	Tổng
1	Aerobic	7	8	19	12	46
2	Bắn cung	0	14	8	0	22
3	Bắn súng	7	8	18	8	41
4	Billiards & Snooker	5	19	34	29	87
5	Bơi lội	7	18	39	13	77
6	Bóng bàn	1	4	12	4	21
7	Bóng ném	27	17	20	13	77
8	Boxing	0	9	18	17	44
9	Canoeing	0	11	21	4	36
10	Cờ tướng	6	20	44	14	84
11	Cờ vua	19	12	47	31	109
12	Cử tạ	2	4	12	0	18
13	Đá cầu	0	23	3	0	26
14	Điền kinh	3	14	19	0	36
15	Judo	4	10	12	13	39
16	Kurash	3	6	3	0	12
17	Lặn	6	7	13	0	26
18	Muay	12	10	9	8	39
19	Pencak Silat	3	4	20	21	48
20	Quần vợt	3	9	4	7	23
21	Rowing	8	5	7	3	23
22	Taekwondo	41	9	36	29	115
23	Thể dục dụng cụ	5	7	2	3	17
24	Thể dục nghệ thuật	2	0	5	0	7

25	Vovinam	15	12	18	10	55
	Tổng	186	260	443	239	1128

Chế độ trợ cấp đẳng cấp được áp dụng đối với vận động viên thể thao được phong đẳng cấp theo Quyết định của Cục thể dục thể thao (trước đây là Tổng cục Thể dục thể thao) hoặc Liên đoàn thể thao quốc gia từng môn. Thời gian hưởng chế độ tối đa 12 tháng, tính từ tháng cơ quan có thẩm quyền ban hành Quyết định phong đẳng cấp đến lần ban hành Quyết định phong đẳng cấp tiếp theo.

Tuy nhiên qua quá trình triển khai áp dụng thực hiện có nhiều vấn đề bất cập như: thời gian cấp chế độ cho vận động viên bị phụ thuộc vào thời gian ban hành Quyết định phong đẳng cấp của Cục Thể dục thể thao (trước đây là Tổng Cục Thể dục thể thao), Liên đoàn, Hiệp hội thể thao quốc gia. Quyết định phong đẳng cấp của năm sau được ban hành sớm hơn năm trước (chưa đủ 12 tháng so với Quyết định của năm trước) thì Quyết định cấp chế độ đẳng cấp của năm sau phải thực hiện việc thu hồi đối với những tháng bị trùng. *(Ví dụ: nếu Quyết định phong đẳng cấp năm 2023 được ban hành vào tháng 12 nhưng quyết định phong đẳng cấp năm 2024 được ban hành vào tháng 10 thì phải thu hồi tháng 11 và tháng 12 của năm 2023).*

2.2. Chế độ khuyến khích dành cho huấn luyện viên, vận động viên thể thao tại các giải thể thao cấp quốc tế.

Đại hội thể thao thế giới (Olympic) và Đại hội thể thao người khuyết tật thế giới (Paralympic) là một trong những đấu trường thi đấu thể thao đỉnh cao của thế giới. Một trong những tiêu chí quan trọng đánh giá trình độ phát triển của môn thể thao ở cấp độ thế giới.

Đối với việc đạt được các suất chính thức tham dự Đại hội thể thao thế giới (Olympic) và Đại hội thể thao người khuyết tật thế giới (Paralympic) huấn luyện viên và vận động viên phải trải qua quá trình rèn luyện rất gian khổ cùng với những thách thức vô cùng khó khăn mà các vận động viên phải rất nỗ lực phấn đấu mới có thể đạt được. Đây là một trong những tiêu chí quan trọng trong việc đánh giá trình độ phát triển của môn thể thao ở cấp độ thế giới của mỗi quốc gia tham dự.

Chính vì thế rất cần chế độ khuyến khích bổ sung đối với vận động viên đạt được chuẩn tham dự Olympic và Paralympic khi nghiên cứu xây dựng chính sách mới liên quan đến vấn đề này.

2.3. Một số nội dung còn thiếu trong Nghị quyết 05/2022/NQ-HĐND.

Trong quá trình soạn thảo Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND ngày 07 tháng 4 năm 2022, do thiếu nội dung đã dẫn đến khó khăn trong công tác tham mưu các chế độ khuyến khích cho các vận động viên.

Với những lý do trên, việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết sẽ giúp cho thể thao của Thành phố phát triển ngày càng toàn diện hơn, xứng tầm của một Thành phố năng động, sáng tạo đi đầu trong cả nước trên tất cả các lĩnh vực.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG VĂN BẢN

1. Mục đích

Việc xây dựng Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND ngày 07 tháng 4 năm 2022 về một số chính sách đặc thù đối với huấn luyện viên, vận động viên của Thành phố Hồ Chí Minh nhằm góp phần phát triển thể dục, thể thao Thành phố trong giai đoạn mới theo chủ trương của Bộ Chính trị, Thành ủy, chính sách của Nhà nước, Thành phố.

Góp phần thực hiện thành công các chính sách đã được quy định tại Nghị quyết 05/2022/NQ-HĐND, tạo thêm động lực nhằm phát triển thể thao Thành phố.

2. Quan điểm chỉ đạo

Kế thừa và phát triển các nội dung hợp lý tại Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND ngày 07 tháng 4 năm 2022. Nội dung sửa đổi, bổ sung của Nghị quyết phải đảm bảo tính liên tục, kế thừa, đồng thời giảm thiểu việc xáo trộn, ảnh hưởng đến sự ổn định trong công tác theo dõi và triển khai thực hiện.

Việc xây dựng dự thảo và ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung cần đảm bảo đúng quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đảm bảo đúng chức năng, thẩm quyền và phạm vi triển khai thực hiện.

Cơ chế, chính sách thu hút được xây dựng phải căn cứ vào cơ sở lý luận, căn cứ pháp lý và tình hình thực tiễn của Thành phố.

Nội dung chính sách phải phù hợp với mục tiêu, yêu cầu đề ra về góp phần tạo động lực phát triển phong trào thể dục, thể thao tại Thành phố. Đồng thời, chính sách phải đảm bảo cụ thể, khả thi, chặt chẽ và phù hợp với điều kiện, khả năng của cơ quan, đơn vị, tăng cường phân cấp về thẩm quyền đi đôi với quy định cụ thể, xác định rõ trách nhiệm của từng cá nhân, tổ chức.

III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA VĂN BẢN

Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng được thực hiện theo Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND, cụ thể:

1. Phạm vi điều chỉnh: quy định nội dung và mức chi một số chế độ đặc thù đối với huấn luyện viên, vận động viên của Thành phố Hồ Chí Minh, bao gồm:

a) Chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thuộc đội tuyển năng khiếu thành phố, đội tuyển thể thao Người khuyết tật thành phố, đội tuyển cấp huyện.

b) Chế độ trợ cấp trách nhiệm thường xuyên.

c) Chế độ trợ cấp đẳng cấp.

d) Chế độ trợ cấp ưu đãi vận động viên tài năng.

đ) Chế độ khuyến khích đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao tại các giải thể thao.

e) Chế độ hỗ trợ tiền tiêu vật đối với huấn luyện viên, vận động viên trong thời gian tập huấn, thi đấu tại nước ngoài.

2. Đối tượng áp dụng: áp dụng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thuộc phạm vi quản lý của thành phố (đội tuyển cấp thành phố); quận, huyện, thành phố thuộc Thành phố Hồ Chí Minh (đội tuyển cấp huyện).

IV. MỤC TIÊU, NỘI DUNG CỦA CHÍNH SÁCH, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH TRONG ĐỀ NGHỊ XÂY DỰNG VĂN BẢN

1. Chính sách 1: Chế độ trợ cấp đẳng cấp (Điều 5)

1.1 Mục tiêu của chính sách: đảm bảo thời gian hưởng chế độ đẳng cấp đầy đủ cho các vận động viên.

1.2 Nội dung của chính sách: điều chỉnh Chế độ đẳng cấp

Đề xuất điều chỉnh nội dung khoản 1, khoản 2 Điều 5 Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND như sau:

a) *Sửa đổi, bổ sung khoản 1 như sau:*

“1. Đối tượng áp dụng: vận động viên thể thao được phong đẳng cấp theo Quyết định của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền quy định tại Thông tư số 01/2021/TT-BVHTTDL ngày 03 tháng 02 năm 2021 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định một số biện pháp thực hiện chức năng quản lý nhà nước về thể dục, thể thao đối với hội thể thao quốc gia, Quyết định 1440/QĐ-BVHTTDL ngày 05 tháng 6 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục thể dục thể thao. Trường hợp vận động viên được phong nhiều đẳng cấp trong năm thì chỉ xét chế độ trợ cấp cho đẳng cấp cao nhất trong năm đó”.

b) *Sửa đổi, bổ sung khoản 2 như sau:*

“2. Thời gian hưởng chế độ: 12 tháng, tính từ tháng 01 đến hết tháng 12 năm liền kề của năm mà vận động viên được phong đẳng cấp.”

1.3. Sự cần thiết bổ sung:

Điều 5 Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND quy định chế độ trợ cấp đẳng cấp được áp dụng đối với vận động viên thể thao được phong đẳng cấp theo Quyết định của Tổng cục Thể dục thể thao hoặc Liên đoàn thể thao quốc gia từng môn. Thời gian hưởng chế độ tối đa 12 tháng, tính từ tháng cơ quan có thẩm quyền ban hành Quyết định phong đẳng cấp đến lần ban hành Quyết định phong đẳng cấp tiếp theo.

a) Ngày 05 tháng 6 năm 2023, Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Quyết định 1440/QĐ-BVHTTDL quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền

hạn và cơ cấu tổ chức của Cục thể dục thể thao (trước đây gọi là Tổng Cục Thể dục thể thao). Do đó, tên gọi Tổng cục Thể dục thể thao trong Nghị quyết số 05/2022NQ-HĐND hiện không còn phù hợp với tình hình thực tế.

Đồng thời, hiện nay không chỉ có Cục Thể dục thể thao và Liên đoàn thể thao quốc gia từng môn ban hành quyết định phong đẳng cấp cho vận động viên mà còn có các cơ quan khác như Hiệp hội thể thao quốc gia (đối với môn bơi, môn đua thuyền)...

b) Khoản 2, Điều 5 Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND quy định “Thời gian hưởng chế độ: tối đa 12 tháng, tính từ tháng cơ quan có thẩm quyền ban hành Quyết định phong đẳng cấp đến lần ban hành Quyết định phong đẳng cấp tiếp theo”.

Qua thực tế triển khai thực hiện nhận thấy Quyết định phong đẳng cấp của Cục Thể dục thể thao và Liên đoàn thể thao quốc gia từng môn không theo chu kỳ nhất định, có những trường hợp phong đẳng cấp chậm, gây khó khăn trong quá trình thực hiện chi chế độ trợ cấp đẳng cấp cho vận động viên vì theo quy định niên độ tài chính hàng năm, kinh phí năm sau không được chi cho hoạt động của năm trước. Ví dụ, kinh phí năm 2024 không được chi chế độ cho tháng 11/2023.

2. Chính sách 2: Chế độ khuyến khích dành cho huấn luyện viên, vận động viên thể thao tại các giải thể thao cấp quốc tế (Điều 9)

2.1 Mục tiêu của chính sách: Công nhận, suy tôn, động viên và khuyến khích các vận động viên xuất sắc vươn lên phấn đấu đạt được thành tích cao hơn trong các Giải thi đấu thể thao của quốc tế.

2.2 Nội dung của chính sách:

Sửa đổi, bổ sung một số điểm của khoản 1 Điều 9 như sau:

a) Bổ sung giải thi đấu, mức chi đối với vận động viên đạt suất chính thức tham dự Olympic, Paralympic vào Phần VI khoản 1 Điều 9 như sau:

STT	Giải thi đấu	Đơn vị tính	Mức chi	
			VĐV nam	VĐV nữ
VI				
7	Đạt suất chính thức tham dự Olympic, Paralympic	Lần/người	175.000.000	193.000.000

2.3. Sự cần thiết bổ sung:

Tạo cơ sở, động lực cho sự phát triển thể thao Thành phố. Tiếp tục duy trì và giữ vững thành tích là một trong những đơn vị có phong trào thể dục, thể thao đứng đầu cả nước. Việc Thành phố bổ sung mức khuyến khích cho các vận động

viên đạt chuẩn tham dự Olympic và Paralympic thể hiện sự đúng đắn trong sự lãnh đạo của các cấp lãnh đạo Thành phố về quan tâm phát triển sự nghiệp thể dục thể thao, đúng theo tinh thần chỉ đạo của Đảng và Nhà nước, các cơ quan Trung ương quản lý ngành lĩnh vực thể dục thể thao.

Trên cơ sở đó, để kịp thời động viên cho các vận động viên đạt suất chính thức tham dự Olympic và Paralympic mức chi khuyến khích bổ sung đối với chế độ này dựa trên cơ sở huấn luyện viên và vận động viên đạt được Huy chương vàng (nhất) tại Giải vô địch thế giới từng môn: 175.000.000đ/lần đối với nam và 193.000.000đ/lần đối với nữ. Trước khi Olympic và Paralympic diễn ra, thời gian các vận động viên tham dự thi đấu sẽ được tích điểm trong vòng 02 năm tại các Giải vô địch thế giới từng môn, khi đạt được thành tích huy chương thế giới các vận động viên mới có thể tích đủ điểm để tham dự Olympic và Paralympic, đó là cơ sở lựa chọn cho mức chi khuyến khích bổ sung này.

Việc thực hiện chi chế độ sẽ thực hiện chi 1 lần/người khi các vận động viên đạt được suất tham dự chính thức Olympic và Paralympic, việc chi 1 lần/người dựa trên cơ sở Nghị định 152/2028/NĐ-CP nội dung thưởng chỉ được thưởng 1 lần/người khi đạt thành tích; ngoài ra nội dung đề xuất thực hiện chi là khuyến khích khi đạt thành tích, không phải là khuyến khích ưu đãi tài năng nên không thể chia nhỏ thành từng tháng hoặc từng năm sẽ dẫn đến dễ bị trùng lặp với các chế độ khác như *ưu đãi tài năng, trợ cấp đẳng cấp...đều được hưởng theo từng năm hoặc theo chu kỳ.*

Với mức hỗ trợ chế độ khuyến khích 1 lần/người này sẽ là tiền đề để tiếp tục duy trì đào tạo thu hút các tài năng của thể thao Thành phố.

3. Chính sách 3: Chế độ khuyến khích dành cho huấn luyện viên, vận động viên thể thao tại các giải thể thao cấp quốc tế (Điều 9)

3.1 Mục tiêu của chính sách: Bổ sung nội dung còn thiếu để thuận lợi cho công tác tham mưu đầy đủ các chế độ cho huấn luyện viên, vận động viên khi đạt được thành tích xuất sắc.

3.2 Nội dung của chính sách:

Sửa đổi, bổ sung một số điểm của khoản 1 Điều 9 như sau

- Bổ sung đơn vị tính “Lần/người” đối với trường hợp “Phá kỷ lục” Nhóm II Giải vô địch Đông Nam Á từng môn thể thao và thể thao Người khuyết tật.

- Bổ sung mức chi “22.000.000” đối với trường hợp vận động viên nữ đạt HC vàng (nhất) Nhóm III Giải vô địch Đông Nam Á từng môn thể thao và thể thao Người khuyết tật.

3.3. Sự cần thiết bổ sung: Để huấn luyện viên và vận động viên được hưởng đầy đủ các chế độ khi đạt được thành tích theo quy định.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUA

- Với việc điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND ngày 07 tháng 4 năm 2022 về một số chính sách đặc thù đối với huấn luyện viên, vận động viên của Thành phố Hồ Chí Minh thì nguồn ngân sách cấp cho việc thực hiện chính sách này không thay đổi nhiều chỉ phát sinh chế độ khuyến khích dành cho vận động viên đạt suất chính thức tham dự Olympic, Paralympic bốn năm một lần như sau: $8 \text{ suất} \times 193.000.000\text{đ} \times 4 \text{ năm/lần} = 1.544.000.000\text{đ}$ (Một tỷ năm trăm bốn mươi bốn triệu đồng).

VI. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH THÔNG QUA VĂN BẢN

Quý 4 năm 2024.

Trên đây là Tờ trình đề nghị sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về một số chính sách đặc thù đối với huấn luyện viên, vận động viên của Thành phố Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Nghị quyết số 05/2022/QN-HĐND ngày 07 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

Sở Văn hóa và Thể thao kính trình Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, tham mưu trình Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố chấp thuận đề nghị xây dựng Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về một số chính sách đặc thù đối với huấn luyện viên, vận động viên của Thành phố Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Nghị quyết số 05/2022/QN-HĐND ngày 07 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- VPUB: CVP, PVP/VX;
- Lưu: VT, QLTDTT (K).

GIÁM ĐỐC

Trần Thế Thuận